

NỘI DUNG ÔN TẬP, KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
KHỐI 5 - NĂM HỌC 2024 – 2025

I. MÔN TOÁN

1. Số và phép tính: Phân số, số thập phân

- Đọc viết các số thập phân, giá trị của số thập phân.
- Các phép tính về phân số, số thập phân.
- So sánh phân số, số thập phân.
- Sắp xếp dãy số thập phân đã cho theo thứ tự.
- Làm tròn số thập phân

2. Đo lường: (Đổi đơn vị đo, so sánh)

- Đơn vị đo khối lượng: yến, tạ, tấn, kg.
- Đơn vị đo thời gian: giờ, phút, giây, thế kỉ.
- Đơn vị đo diện tích: ki-lô-mét vuông, héc-ta, mét vuông, đề-xi-mét vuông, xăng-ti-mét vuông, mi-ni-mét vuông.

3. Hình học: Tính chu vi, diện tích các hình đã học

- Hình tam giác. Diện tích hình tam giác
- Hình thang. Diện tích hình thang
- Đường tròn, Chu vi và diện tích hình tròn...

4. Giải toán:

- Bài toán liên quan đến rút về đơn vị
- Tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó
- Giải toán TBC
- Tìm phân số của một số

II. MÔN TIẾNG VIỆT

1. Đọc:

- Đọc đúng và đọc diễn cảm các bài tập đọc từ tuần 11 đến tuần 16 (*học thuộc lòng các bài thơ*), kết hợp trả lời các câu hỏi.
- Đọc hiểu văn bản (Văn bản ngoài chương trình)

2. Luyện từ và câu:

- Nắm được một số từ ngữ thuộc các chủ điểm đã học từ tuần 11 đến tuần 16.
- Xác định về: từ loại; đại từ, từ đồng nghĩa, từ đa nghĩa.
- Xác định thành phần câu.
- Tác dụng của dấu gạch ngang, biện pháp điệp từ, điệp ngữ.

3. Viết:

- Viết đoạn văn giới thiệu nhân vật trong một cuốn sách, một bộ phim hoạt hình đã xem, ...
- Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ hoặc một câu chuyện.



III. KHOA HỌC

Bài 1: Thành phần và vai trò của đất đối với cây trồng

Bài 3: Hỗn hợp và dung dịch

Bài 4: Đặc điểm của chất ở trạng thái rắn, lỏng, khí. Sự biến đổi trạng thái của chất.

Bài 5: Sự biến đổi hóa học của chất

Bài 7: Vai trò của năng lượng

Bài 13: Sinh sản của thực vật có hoa

IV. LỊCH SỬ – ĐỊA LÍ

Bài 3: Biển, đảo Việt Nam

Bài 5: Nhà nước Văn Lang, Nhà nước Âu Lạc

Bài 8: Đấu tranh giành độc lập thời kì Bắc thuộc

Bài 9: Triều Lý và việc định đô ở Thăng Long

Bài 10: Triều Trần xây dựng đất nước và kháng chiến chống quân Mông –

Nguyên xâm lược

V. CÔNG NGHỆ

Bài 1: Vai trò của công nghệ

Bài 2: Nhà sáng chế

Bài 3: Tìm hiểu thiết kế

Bài 4: Thiết kế sản phẩm

Bài 5: Sử dụng điện thoại

V. TIẾNG ANH

1. Phạm vi: Từ Unit 1 đến Unit 6

2. Năng lực:

- Biết sử dụng liên từ để miêu tả bạn bè và thành viên gia đình.
- Biết sử dụng tính từ và trạng từ chỉ cách thức để miêu tả bạn bè và thành viên gia đình.
- Biết sử dụng sở hữu cách để miêu tả về ngoại hình của bạn bè và thành viên trong gia đình.
- Biết nói về vị trí của các đồ vật trong nhà.
- Biết sử dụng liên từ để miêu tả các đồ vật yêu thích.
- Biết nói về các hoạt động trong trường học.
- Biết hỏi và trả lời về thời gian, tần suất các hoạt động trong trường học.
- Biết hỏi và trả lời về việc ai giỏi làm việc gì, các hoạt động lúc rảnh rỗi.
- Biết đưa ra lời đề nghị, gợi ý các hoạt động trong các dịp lễ hội, chào mừng.
- Biết sử dụng các động từ quá khứ bất quy tắc để nói về các hoạt động đã xảy ra trong quá khứ.
- Biết sử dụng các lượng từ để nói về đồ ăn/đồ uống.

3. Từ vựng:

- Chủ đề Bạn bè và gia đình: tính từ miêu tả tính cách, trạng từ chỉ cách thức, tính từ miêu tả tóc/mắt.

- Chủ đề: Đồ vật yêu thích: các đồ vật yêu thích, các giới từ chỉ vị trí
- Chủ đề: Học đường: các môn học, các hoạt động trong nhà trường, các trạng từ tần suất
- Chủ đề Thời gian rảnh rỗi: các hoạt động giải trí, sở thích, các địa điểm trong thị trấn,
- Chủ đề Lễ hội: Các hoạt động trong các dịp lễ hội, từ chỉ thời gian quá khứ, một số động từ quá khứ bất quy tắc.
- Chủ đề Đồ ăn: một số đồ ăn/đồ uống.

4. Cấu trúc:

- **Both** Becky **and** Emma are crazy about technology.
Becky is quiet, **but** Emma is loud.
- They are **good** swimmers. Penguins can swim very **well**.
- Penguins are **careful** parents. They take care of their eggs **carefully**.
- Lara's hair is green.
- Her mother's hair is brown.
- When you **were** seven years old, what **was** your favourite thing, Mary?
- It **was** my kite.
- A green ball is **above** the cupboard.
- Two blue balls are **below** the chair.
- Computers are exciting **and** fun.
- This book is interesting, **but** it's expensive.
- He studies maths **every weekday / on Mondays / in the morning / at the weekends**.
- **When does she start** her lessons at school?
- **She starts** her lessons at **8 a.m.**
- I **often** walk to school, but I **sometimes** ride my bike.
- What is she **good at**?
- She's **good at** playing football.
- Dad, I need some books. **Can I go** to the bookshop now?
- Yes, you **can**./ No, you **can't**.
- I often **go swimming**.
- I'm **good at** swimming.
- Please **buy** some powder for the Holi Festival.
- Don't **be** late for any meetings with your teachers.
- Let's **hope** for a bright future.
- There are six colourful **balloons** on the wall of my living room.
- Minh has to do a lot of **housework**.
- I **went** to a birthday party last weekend.
- He **had** a lot of work during Christmas.
- My mother **did** a lot of housework before Tet holiday.



- We have a lot of bread, but we don't have **much** butter.
- We have a lot of oranges, but we don't have **many** apples.

VI. TIN HỌC

1. Chương 1: Máy tính và em

1.1. Máy tính giúp em học tập

- Nêu được ví dụ máy tính giúp em học tập.
- Sử dụng được một phần mềm học tập cụ thể để học tập môn học phù hợp.

1.2. Máy tính giúp em giải trí

- Nêu được ví dụ máy tính giúp em giải trí.
- Sử dụng được một phần mềm giải trí cụ thể để giải trí lành mạnh, bổ ích.

1.3. Máy tính giúp em tìm kiếm, trao đổi thông tin, hợp tác với bạn bè và tạo ra sản phẩm số

- Nêu được ví dụ máy tính giúp em tìm kiếm, trao đổi thông tin, hợp tác với bạn bè và tạo ra sản phẩm số.

-Thể hiện được mong muốn biết sử dụng máy tính thành thạo để làm được nhiều việc hơn.

2. Chương 2: Mạng máy tính và Internet

- Tìm kiếm thông tin trên website: Tìm được trên website cho trước những thông tin phù hợp và có ích cho nhiệm vụ đặt ra.

3. Chương 3: Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin

3.1. Tìm kiếm thông tin trong giải quyết vấn đề

- Giải thích được sự cần thiết, tầm quan trọng của việc thu thập và tìm kiếm thông tin trong giải quyết vấn đề.

- Tìm kiếm và chọn được thông tin phù hợp với vấn đề cần giải quyết.

- Thể hiện được sự hợp tác với người khác để giải quyết vấn đề cụ thể.

3.2. Tạo cây thư mục với cấu trúc hợp lí: Tạo được cây thư mục với cấu trúc hợp lí.

3.3. Tìm tệp, thư mục trên máy tính: Sử dụng được công cụ tìm kiếm trên máy tính để tìm các thư mục và các tệp.

4. Chương 4: Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số

- Giải thích được một số khái niệm liên quan đến bản quyền nội dung thông tin.
- Nhận biết bản quyền nội dung và giải thích sơ lược được một số vấn đề đạo đức và tính hợp lệ của việc truy cập nội dung, việc bảo mật thông tin.

- Thể hiện được sự không đồng tình với hiện tượng sai trái, gian dối trong học tập và đời sống như xem thư riêng hay sao chép tệp của bạn khi chưa được sự đồng ý.

5. Chương 5: Ứng dụng tin học

5.1. Chọn, xóa khối văn bản: Thực hiện thành thạo thao tác chọn, xóa một khối văn bản.

5.2. Sao chép, di chuyển khối văn bản: Thực hiện thành thạo các thao tác sao chép, di chuyển một khối văn bản.

5.3. Định dạng kí tự: Định dạng được kí tự để trình bày văn bản cho đẹp hơn, chọn kiểu, kích thước (cỡ), màu sắc cho chữ.

*** Dự kiến lịch kiểm tra định kì cuối học kì I**

Tuần 15: Tiếng Anh, Tin học, Công nghệ

Tuần 16: Khoa học, Lịch sử và Địa lí

Tuần 17: Toán, Tiếng Việt

Phúc Lợi, ngày 05 tháng 12 năm 2024

NHÓM TRƯỞNG

GIÁO VIÊN TIN HỌC

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

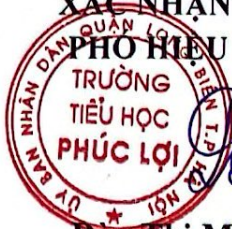
Hoàng Mai Phương

Nguyễn Hải Yến

Nguyễn Thị Hòa

XÁC NHẬN CỦA BGH

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đào Thị Minh Hạnh

